

**MỤC LỤC TÀI LIỆU, HỒ SƠ GỬI LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẢNG
VĂN BẢN THÔNG QUA KỶ HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**



1. Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
2. Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản biểu quyết thông qua ĐHĐCĐ.
3. Danh sách cổ đông.
4. Báo cáo kết quả hoạt động SX-KD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SX-KD năm 2026.
5. Báo cáo thẩm tra của BKS.
6. Bảng công khai tài chính của Phòng TC-KT Công ty.
7. Các Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị (*gồm 03 thành viên*) và Ban Kiểm soát Công ty (*gồm 03 thành viên*), nhiệm kỳ 2026-2031.
8. Giấy ủy quyền dự họp.
9. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Số: 62 /TB-HĐQT

Gia Lai, ngày 13 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v: “Lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản về thông qua nội dung, chương trình kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty - Năm 2026”

Kính gửi: - QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CƠ KHÍ VÀ XD QUANG TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15; Luật số 76/2025/QH15 ban hành ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định Số 1955/QĐ-BXD ngày 20/10/2005 của Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Cơ khí lắp máy và Xây dựng số 5 thuộc Tổng Công ty xây dựng miền Trung thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung đã được sửa đổi, bổ sung hợp nhất nội dung và ban hành ngày 30/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung thường niên năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty v/v tổ chức thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua nội dung, chương trình kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Để thực hiện lấy ý kiến các Cổ đông bằng văn bản về việc thông qua nội dung kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng đề nghị Quý Cổ đông xem xét, cho ý kiến thông qua một số nội dung, cụ thể như sau :

+ **Vấn đề thứ nhất :** Báo cáo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (*Dự thảo*).

+ **Vấn đề thứ hai :** Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

+ **Vấn đề thứ ba :** Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

+ **Vấn đề thứ tư :** Phiếu lấy ý kiến biểu quyết thông qua nội dung không phân chia các quỹ theo qui định và không chia cổ tức năm 2025. Do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 có lợi nhuận 1.814 triệu đồng, nhưng phải chuyển khoản lỗ năm 2022 : 1.744 triệu đồng, tính đến thời điểm 31/12/2025 còn lãi lũy kế : 70 triệu đồng.

+ **Vấn đề thứ năm** : Lấy ý kiến biểu quyết danh sách và bầu cử Hội đồng quản trị (gồm 03 thành viên) và Ban Kiểm soát Công ty (gồm 03 thành viên), nhiệm kỳ 2026-2031.

Trong trường hợp ý kiến biểu quyết đối với từng vấn đề của các cổ đông đảm bảo tỷ lệ thông qua theo như quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cơ khí & Xây dựng Quang Trung, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Quý Cổ đông xem xét thông qua “Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 lấy ý kiến bằng văn bản” (Đính kèm).

Trên đây là các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí & Xây dựng Quang Trung kính đề nghị Quý Cổ đông vui lòng cho ý kiến đối với từng vấn đề vào các PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN, Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị (gồm 03 thành viên) và Ban Kiểm soát Công ty (gồm 03 thành viên), nhiệm kỳ 2026-2031 (Đính kèm) và gửi Phiếu lấy ý kiến, Phiếu bầu cử về Công ty cổ phần Cơ khí & Xây dựng Quang Trung chậm nhất vào 16h00' ngày 27/6/2026 bằng hình thức gửi bưu điện bảo đảm phong bì dán kín/email/fax. Sau thời hạn này, nếu Quý Cổ đông không gửi lại Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản thì sẽ được coi là Quý Cổ đông không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến đã được nêu ở trên.

Địa chỉ nhận thư : Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung;

- Địa chỉ: Lô B6, Khu Công nghiệp Phú Tài, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai.

- Điện thoại: 0256.3841005 ; Fax: 0256.3741900

- Email: cokhiqt@yahoo.com.vn

Tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cũng sẽ được Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung gửi kèm theo và đăng tải trực tiếp trên trang thông tin điện tử Website theo đường dẫn [http:// www.quangtrungbinhdinh.com](http://www.quangtrungbinhdinh.com) chậm nhất vào ngày 17/6/2026.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông biết và thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- HĐQT, BKS, Ban TGD Công ty.
- BTC, Ban Kiểm phiếu ĐHĐCD.
- Lưu VT, HS, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Thế Hòa

Gia Lai, ngày /3 tháng 6 năm 2026

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung

Kính gửi: - Quý Cổ đông:

Địa chỉ:

Số CCCD:, Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số lượng cổ phần sở hữu và ĐDSH đến ngày 19/5/2026:CP

Số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và ĐDSH: CP

I. THÔNG TIN CÔNG TY

1. Tên Doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG QUANG TRUNG**

2. Địa chỉ: Lô B6, Khu Công nghiệp Phú Tài, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai.

3. Mã số doanh nghiệp: 4100258810 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cũ (nay là Phòng Doanh nghiệp và Kinh tế tập thể - Sở Tài chính tỉnh Gia Lai mới) cấp lần đầu ngày 03/11/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 17/07/2025.

II. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí & Xây dựng Quang Trung tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề sau đây:

+ **Vấn đề thứ nhất** : Báo cáo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (*Dự thảo*).

+ **Vấn đề thứ hai** : Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

+ **Vấn đề thứ ba** : Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

+ **Vấn đề thứ tư** : Phiếu lấy ý kiến biểu quyết thông qua nội dung không phân chia các quỹ theo qui định và không chia cổ tức năm 2025. Do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 có lợi nhuận 1.814 triệu đồng, nhưng phải chuyển khoản lỗ năm 2022 : 1.744 triệu đồng, tính đến thời điểm 31/12/2025 còn lãi lũy kế : 70 triệu đồng.



+ Vấn đề thứ năm : Lấy ý kiến biểu quyết danh sách và bầu cử Hội đồng quản trị (gồm 03 thành viên) và Ban Kiểm soát Công ty (gồm 03 thành viên), nhiệm kỳ 2026-2031.

Trong trường hợp ý kiến biểu quyết đối với từng vấn đề của các cổ đông đảm bảo tỷ lệ thông qua theo như quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cơ khí & Xây dựng Quang Trung, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Quý Cổ đông xem xét thông qua “Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản” (Đính kèm).

Các tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến được đăng tải trực tiếp trên trang thông tin điện tử website của Công ty, Quý Cổ đông có thể tải về theo đường link: <http://www.quangtrungbinhdinh.com> vào mục Tin tức/Tài liệu Cổ đông.

III. VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Vấn đề 4: Thông qua nội dung không phân chia các quỹ theo qui định và không chia cổ tức năm 2025

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Vấn đề 5: Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị (gồm 03 thành viên) và Ban Kiểm soát Công ty (gồm 03 thành viên), nhiệm kỳ 2026-2031

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Vấn đề 6: Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Lưu ý về cách thức biểu quyết:

- Cổ đông lựa chọn và đánh dấu (X) hoặc (✓) vào một trong ba ý kiến: Đồng ý, Không đồng ý hoặc Không có ý kiến;

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau: (i) đánh dấu vào từ 02 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại vấn đề đó không hợp lệ; (ii) không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân), không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức); (iii) phong bì đã bị mở trước khi kiểm phiếu; (iv) gửi về Công ty sau thời hạn quy định; (v) phiếu bị tẩy xóa, sửa chữa, đánh dấu thêm ký hiệu;

- Khi cả 03 ô (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có đồng là tổ chức) vào Văn bản này thì được xem là không có ý kiến;

- Trong trường hợp Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác thực hiện quyền biểu quyết, người được ủy quyền phải gửi kèm theo Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời và Văn bản ủy quyền bản gốc hoặc bản sao y công chứng / chứng thực hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền ("Văn bản ủy quyền"). Phiếu lấy ý kiến không gửi kèm theo Văn bản ủy quyền được coi là Phiếu không hợp lệ.

IV. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến đã trả lời kèm các phiếu bầu cử về Công ty trước 16h00' ngày 27/6/2026 theo một trong các hình thức sau đây:

1. Gửi trong phong bì dán kín về địa chỉ nhận thư dưới đây:

Đơn vị nhận thư : Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung;

Địa chỉ: Lô B6, Khu Công nghiệp Phú Tài, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai

2. Gửi Fax hoặc vào hòm thư điện tử đăng ký chính thức của Công ty dưới đây:

Điện thoại: 0256.3841291 - 3841005 ; Fax: 0256.3741900 - 3841469

Email: cokhiqt@yahoo.com.vn

Quý Cổ đông vui lòng gửi Phiếu lấy ý kiến đã trả lời kèm các phiếu bầu cử theo đúng quy định nói trên. Nếu Quý Cổ đông không gửi lại Phiếu lấy ý kiến đã trả lời kèm các phiếu bầu cử thì coi như mất quyền biểu quyết đối với các vấn đề đã được nêu ở trên.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Đoàn Thế Hòa

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Duy Bảo



XÁC NHẬN CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký ghi rõ họ tên nếu cổ đông là cá nhân;
ký bởi đại diện hợp pháp, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức)

CTY CP CƠ KHÍ & XD QUANG TRUNG

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU CỦA CÔNG TY
(Số liệu tổng hợp đến ngày 19/5/2026)

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TỔNG SỐ CP SỞ HỮU VÀ ĐDSH	Tỷ lệ cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu so Vốn điều lệ (%)	Ghi chú
1	Đoàn Thế Hòa	659.307	66,597	
2	Phạm Thị Thúy Phượng	90.000	9,091	
3	Lê Chơn	59.575	6,018	
4	Nguyễn Xuân Thanh	55.957	5,652	
5	Nguyễn Thị Bích Hương	30.000	3,030	
6	Cao Đình Thuận	21.167	2,138	
7	Nguyễn Đều	21.091	2,130	
8	Vũ Duy Bảo	10.000	1,010	
9	Nguyễn Tiến Hoa	8.307	0,839	
10	Nguyễn Văn Thành	5.567	0,562	
11	Lê Văn Cường	5.016	0,507	
12	Phạm Việt Thành	5.000	0,505	
13	Võ Tấn Việt	5.000	0,505	
14	Bùi Tường Huân	3.000	0,303	
15	Hà Minh Oan	2.563	0,259	
16	Phan Văn Quang	2.416	0,244	
17	Nguyễn Thế Bình	1.949	0,197	
18	Đặng Ngọc Vinh	1.505	0,152	
19	Phan Tài	600	0,061	
20	Mai Thanh Tuấn	366	0,037	
21	Diệp Thế Uyên	250	0,025	
22	Nguyễn Đình Tuân	200	0,020	
23	Nguyễn Văn Thuận	191	0,019	
24	Nguyễn Thành Long A	183	0,018	
25	Lê Văn Tuấn	175	0,018	

26	Lê Thanh Hà	166	0,017
27	Trương Ngọc Hiếu	150	0,015
28	Nguyễn Hùng Văn	141	0,014
29	Lê Văn Hiếu A	125	0,013
30	Hà Công Luật	33	0,003
Tổng cộng:		990.000	100

Gia Lai, ngày 19 tháng 5 năm 2026

NGƯỜI LẬP

[Handwritten signature]

Võ Tấn Việt

TỔNG GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

Vũ Duy Bảo



Đã thảo”

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SX-KD NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2025, Công ty thực hiện nhiệm vụ SX-KD trong hoàn cảnh nền kinh tế đất nước gặp nhiều khó khăn, chịu ảnh hưởng tác động do tình hình an ninh thế giới xảy ra nhiều cuộc xung đột, khu vực Trung Đông nói riêng và cả Châu Á nói chung luôn ở trạng thái mất ổn định ANQP và thiên tai bão lũ. Tình hình tài chính từ sau khi cổ phần đến nay còn nhiều khó khăn do công nợ kéo dài chưa thu hồi được. Giá cả vật tư nguyên liệu liên tục biến động tăng cao không ổn định, có những diễn biến thất thường ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và làm giảm khả năng cạnh tranh sản phẩm của Công ty trên thị trường. Bên cạnh đó Công ty phải gánh chịu sự tác động ảnh hưởng không nhỏ của các thành phần kinh doanh khác cạnh tranh với Công ty.

1/. Kết quả SX-KD trong năm 2025 đạt được như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	TH (%) so với KH
1.	Giá trị SX-KD	Tr.đồng	42.000	28.391	67,60
2.	Tổng doanh thu	Tr.đồng	42.000	28.391	67,60
3.	Tổng nộp Ngân sách	Tr.đồng	700	1.024	146,29
4.	Lợi nhuận trước Thuế	Tr.đồng	2.160	1.829	84,68
	Chuyển lỗ năm 2022	Tr.đồng	-	1.744	-
	- Còn lãi lũy kế	Tr.đồng	-	70	-
5.	Lao động và tiền lương:				
	Lao động bình quân	Người	65	64	98,46
	Thu nhập bình quân người/tháng	1.000đ	7.750	8.704	112,31
6.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	9.450	10.044	106,29
	T/đó: + Tiền lương CBCNV	Tr.đồng	5.940	6.685	112,54
	+ Tiền lương thuê ngoài	Tr.đồng	3.510	3.359	95,70
7.	Cổ tức	%/VĐL	10	0	-
8.	Đầu tư phát triển	Tr.đồng	1.000	175	17,50



Lợi nhuận trước thuế năm 2025 Công ty thực hiện được 1.829.608.386 đồng, phải chuyển khoản lỗ năm 2022 : 1.744.402.354 đồng, tính đến thời điểm 31/12/2025 còn lãi lũy kế : 70.721.007 đồng.

2/. Tình hình thực hiện các mặt công tác khác:

a). Công tác tổ chức:

Tiếp tục công tác sắp xếp định biên tinh giảm lao động định biên và tổ chức lại cơ cấu bộ máy sản xuất, với 04 phòng ban, 01 phân xưởng và 01 Tổ sản xuất, 02 chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc Công ty (trong đó 01 Xí nghiệp trực thuộc xảy ra vi phạm đang tiếp tục phải tạm dừng hoạt động kinh doanh trong năm Thứ Tư để phục vụ cho

công tác điều tra kết luận của cơ quan chức năng có thẩm quyền), đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý về cơ bản được tinh gọn đảm bảo hoạt động điều hành SX-KD đạt hiệu quả. Công tác ổn định tổ chức nhân lực phát huy tốt năng lực con người cũng như máy móc thiết bị, qua đó hiệu quả sản xuất từng bước được nâng cao mức thu nhập bình quân của người lao động có cải thiện cao hơn so với thời gian trước đây.

b). Công tác đầu tư:

Xây dựng và duy trì vận hành cập nhật thường xuyên nội dung trang thông tin điện tử Website của doanh nghiệp góp phần quảng bá tích cực sản phẩm đến với khách hàng và người tiêu dùng trên toàn quốc, công bố nội dung tình hình kết quả hoạt động SX-KD đến với cổ đông và các nhà đầu tư có tiềm năng.

Lập dự án trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt triển khai đầu tư lắp đặt mới 01 hệ thống camera an ninh (với 09 thiết bị theo dõi độc lập) thực hiện việc giám sát từng khu vực sản xuất, bên trong và ngoài mặt bằng doanh nghiệp nhằm đảm bảo phục vụ tốt cho công tác bảo vệ giữ gìn tài sản Công ty. Tổ chức lợp thay lại các mái tole nhà xưởng, nhà nối dài của Phân xưởng Kết cấu thép, nhà để xe của CBCNV và nhà kho cho thuê có diện tích 2.500m² để chống dột trong mùa mưa đảm bảo an toàn cho MMTB sản xuất.

Mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng với sự nỗ lực cố gắng vận dụng nắm bắt nhu cầu thị trường đa dạng hóa sản phẩm, nhất là các sản phẩm truyền thống của Công ty, công tác điều hành đã nâng cao chất lượng sản phẩm về kỹ thuật và mỹ thuật để khẳng định thương hiệu “*Quang Trung*” luôn được thị trường tín nhiệm.

c). Công tác Tài chính kế toán:

Tổ chức đối chiếu xác nhận và thu hồi công nợ khách hàng. Công tác đòi nợ đã có chuyển biến rõ nét, cơ bản hoàn thành được các hồ sơ công nợ để nhờ Tòa án can thiệp thu hồi tiền; Trong năm 2025 công tác tài chính kế toán có nhiều cố gắng trong các lĩnh vực được giao như công việc kiểm kê, quyết toán, sắp xếp ngăn nắp hồ sơ chứng từ sổ sách.

Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 và các quý trong năm. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc tài chính kế toán, sổ sách kê khai rõ ràng theo đúng pháp luật và định kỳ kịp thời báo cáo thống kê theo quy định của Nhà nước đã đề ra.

d). Công tác điều hành có liên quan:

Xây dựng và ban hành kế hoạch SX-KD năm 2026, triển khai đến các đơn vị chi nhánh trực thuộc để tổ chức thực hiện. Riêng Xí nghiệp Tư vấn Thiết kế & Xây dựng Quang Trung tiếp tục phải gia hạn tạm dừng hoạt động SX-KD năm Thứ Tư theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty và không thực hiện giao kế hoạch từ năm 2023 trở đi.

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện và chấp hành đảm bảo các chế độ chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước đề ra.

Tích cực thâm nhập thị trường, tìm kiếm việc làm, duy trì ổn định công việc cho CBCNV đảm bảo thu nhập được thường xuyên an tâm công tác.

Thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách đối với người lao động, trích nộp các khoản như: BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể 24/7, ... theo quy định. Quan tâm thăm hỏi CBCNV khi ốm đau hoặc gặp khó khăn trong cuộc sống, kịp

thời giải quyết trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, Công đoàn tham gia chi xuất quà để động viên người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán – Bính Ngọ 2026.

Công tác ATVSLĐ- PCCN được quan tâm thường xuyên, dọn dẹp vệ sinh môi trường, chăm sóc giữ gìn mặt bằng cảnh quan luôn sáng-xanh-sạch-đẹp. Công tác ISO được duy trì trong toàn Công ty. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn tài sản được đảm bảo an toàn tuyệt đối.

3/. Đánh giá chung:

Năm 2025 là năm Công ty gặp không ít khó khăn do bị ảnh hưởng thiên tai bão lụt, diễn biến tình hình an ninh thế giới có nhiều bất ổn, liên tiếp xảy ra các xung đột quân sự giữa một số quốc gia, làm biến động giá cả thị trường toàn cầu, nguyên vật liệu đầu vào liên tục biến động tăng cao không ổn định làm ảnh hưởng đến nền kinh tế trong nước, trong đó có doanh nghiệp ta. Lãnh đạo Công ty nắm bắt được tình hình đã có hướng khắc phục khó khăn phần đầu liên tục, mặc dù từ khâu đầu vào và đầu ra luôn biến động theo thời gian, động viên CBCNV trong toàn Công ty đã chung vai gắng sức thực hiện tốt công việc giao, ổn định cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, biết rằng khó khăn Lãnh đạo Công ty hết sức cố gắng vận dụng duy trì hoạt động SX-KD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trong việc làm hàng ngày khâu phục vụ sản xuất và trực tiếp sản xuất còn xảy ra hiện tượng lãng phí vật tư và thời gian. Công tác phát huy sáng kiến tiết kiệm hợp lý hóa sản xuất chưa phát huy việc bảo quản MMTB và dụng cụ sản xuất còn hạn chế.

Công tác tiếp cận các nguồn vay từ Ngân hàng còn chậm, bị động về thời gian và gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả từ hoạt động SX-KD của chi nhánh Xí nghiệp Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Quang Trung làm ăn gây ra thua lỗ kéo dài, nợ đọng khách hàng và bị thua kiện nên cơ quan Thi hành án đã phong tỏa tài khoản Công ty, hiện nay Công ty vẫn đang phải tích cực liên hệ tìm mọi biện pháp để từng bước tháo gỡ.



II- PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2026:

1/. Nhiệm vụ SX-KD theo chỉ tiêu Nghị quyết HĐQT:

TT	Các chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH (%) so với TH
1.	Giá trị SX-KD	Tr.đồng	28.391	42.000	147,93
2.	Tổng doanh thu	Tr.đồng	28.391	42.000	147,93
3.	Tổng nộp Ngân sách	Tr.đồng	1.024	1.050	102,54
4.	Lợi nhuận trước Thuế	Tr.đồng	1.829	2.160	118,10
5.	Lao động và tiền lương:				
	Lao động bình quân	Người	64	65	101,56
	Thu nhập bình quân người/tháng	1.000đ	8.704	9.140	105,01
6.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	10.044	10.639	105,93
	Trong đó: + Tiền lương CBCNV	Tr.đồng	6.685	7.129	106,64
	+ Tiền lương thuê ngoài	Tr.đồng	3.359	3.510	104,50
7.	Cổ tức dự kiến (nếu có LN)	%/VDL	0	10	-
8.	Đầu tư phát triển	Tr.đồng	175	1.000	5,7 lần

2/. Các biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2026:

1- Tăng cường tập trung công tác ổn định bộ máy tổ chức quản lý, phân công bố trí hợp lý đội ngũ quản lý, cán bộ kỹ thuật từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2- Đẩy mạnh công tác quảng cáo thương hiệu, tiếp thị, tìm kiếm thị trường tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, quản lý chặt chẽ chất lượng và giá cả đầu vào, tiết kiệm mọi chi phí để hạ giá thành đảm bảo đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Năng động tích cực hơn trong công tác tìm kiếm việc làm, tiếp cận khách hàng.

3- Công tác đầu tư: Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng hoàn thiện MMTB (theo dự án đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt). Tiến hành thực hiện các dự án đầu tư theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

4- Tăng cường công tác quản lý tài chính, đẩy nhanh việc thanh quyết toán công trình khi đã hoàn thành sớm quay vòng vốn đảm bảo phục vụ hoạt động SX-KD. Tập trung tăng cường công tác đòi nợ tồn đọng lâu năm. Tiết kiệm mọi chi phí ở mức thấp nhất để giảm giá thành sản phẩm. Tiếp tục thực hiện công tác nghiên cứu các giải pháp đề xuất với Hội đồng quản trị Công ty xem xét phê duyệt phương án thu hồi công nợ và xử lý lỗ tồn tại kéo dài tại các Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc Công ty gây ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SX-KD.

5- Mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết với các đơn vị nhằm mở rộng thị trường, giải quyết ổn định việc làm cho CBCNV toàn Công ty và đầu tư mới để phát triển.

6- Thực hiện tốt công tác ATVSLĐ-PCCN, công tác bảo vệ ANCT giữ gìn tài sản Công ty đảm bảo duy trì thực hiện tốt.

7- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ SX-KD góp phần tăng năng suất, tiếp tục cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

III- KẾT LUẬN:

Phát huy truyền thống thương hiệu Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung, với tinh thần đoàn kết và không ngừng phấn đấu vươn lên, cùng với ý thức trách nhiệm cao sẽ khắc phục mọi khó khăn nhằm phát huy thuận lợi để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Hội đồng quản trị Công ty giao trong năm 2026, đạt và vượt kế hoạch nhằm góp phần xây dựng Công ty ngày càng ổn định và phát triển bền vững.

**CÔNG TY CP CƠ KHÍ VÀ XD QUANG TRUNG
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Vũ Duy Bảo

BẢNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

ĐVT: đồng

A	TÀI SẢN, NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	CUỐI NĂM	ĐẦU NĂM	Tỷ lệ %
	A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100)=110+120+130+140	100	52.056.028.629	33.985.046.123	153,2
	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	623.745.680	2.742.079.733	
	1. Tiền	111	623.745.680	2.742.079.733	
	2. Các khoản tương đương tiền	112	0	0	
	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.500.000.000	1.500.000.000	
	III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	18.229.777.103	17.923.102.900	
	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	9.176.672.605	13.610.136.118	
	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	2.278.092.778	263.551.790	
	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	0	0	
	4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134	0	0	
	6. Phải thu ngắn hạn khác	136	3.580.529.077	787.946.849	
	7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	-3.628.974.491	-3.561.988.991	
	8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	6.823.457.134	6.823.457.134	
	IV. Hàng tồn kho	140	30.031.536.500	11.743.947.204	
	1. Hàng tồn kho	141	30.031.536.500	11.743.947.204	
	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149	0	0	
	V. Tài sản ngắn hạn khác	150	1.670.969.346	75.916.286	
	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151			
	2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	1.670.969.346	75.916.286	
	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	0	0	
	B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200)=210+220+230+240+250	200	13.111.568.377	12.186.314.226	107,6
	I - Các khoản phải thu dài hạn	210	1.213.314.029	1.146.328.529	
	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	1.213.314.029	1.146.328.529	
	2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			
	II. Tài sản cố định	220	3.925.974.736	4.527.031.085	
	1. Tài sản cố định hữu hình	221	3.925.974.736	4.527.031.085	
	- Nguyên giá	222	22.434.228.645	22.434.228.645	
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	-18.508.253.909	-17.907.197.560	
	2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	0	0	
	3. Tài sản cố định vô hình	227	0	0	
	III. Bất động sản đầu tư	230	0	0	
	IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	148.940.133	148.940.133	



V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	2.481.524.869	2.491.524.869	
1. Đầu tư vào công ty con	251	5.000.000.000	5.000.000.000	
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252			
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		10.000.000	
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		-2.518.475.131	-2.518.475.131	
VI. Tài sản dài hạn khác	260	5.341.814.610	3.872.489.610	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.341.814.610	3.872.489.610	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270	65.167.597.006	46.171.360.349	141,1
C - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300	41.399.231.659	23.736.005.578	174,4
I. Nợ ngắn hạn	310	41.399.231.659	23.736.005.578	
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.730.762.328	3.232.606.820	
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	31.793.348.571	15.225.174.887	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	302.217.101	155.552.714	
4. Phải trả người lao động	314	293.124.854	309.662.020	
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		28.782.372	
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	2.455.886.288	2.919.679.009	
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	9.000.000	9.000.000	
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	387.765.065	1.103.517.258	
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	427.127.452	752.030.498	
II. Nợ dài hạn	330	0	0	
1. Phải trả người bán dài hạn	331	0	0	
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	0	0	
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	0	0	
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400	23.768.365.347	22.435.354.771	105,9
I. Vốn chủ sở hữu	410	23.768.365.347	22.435.354.771	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	9.900.000.000	9.900.000.000	
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	13.678.970.241	13.678.970.241	
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	106.643.389	106.643.389	
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	82.751.717	-1.250.258.859	
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	0	0	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440	65.167.597.006	46.171.360.349	141,1
B KẾT QUẢ SX KINH DOANH		Năm 2025	Năm 2024	Tỷ lệ %
1. D.thu thuần về bán HH, DV	10	28.391.808.763	35.516.844.185	79,9
2. Giá vốn hàng bán	11	23.781.834.894	31.810.993.899	74,8
3. LN gộp về bán HH, DV	20	4.609.973.869	3.705.850.286	
4. DT hoạt động tài chính	21	46.646.550	61.640.841	
5. Chi phí hoạt động tài chính	22	6.461.421	0	
6. Chi phí bán hàng	25	261.073.276	504.546.585	
7. Chi phí quản lý DN	26	3.614.314.817	3.286.338.305	

8. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30	774.770.905	-23.393.763	
9. Thu nhập khác	31	1.059.680.191	2.105.863.963	
10. Chi phí khác	32	4.842.710	18.329.651	
11. LN khác	40	1.054.837.481	2.087.534.312	
12. Tổng LN trước thuế	50	1.829.608.386	2.064.140.549	88,6
* Chuyển lỗ năm 2022 (xong)		-1.744.402.354	-2.064.140.549	
13. Thuế TNDN	51	14.485.025	0	
Lợi nhuận sau thuế		70.721.007	0	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)		71	0	
C NGHĨA VỤ NỘP NGÂN SÁCH		Năm 2025	Năm 2024	Tỷ lệ %
* Tổng đã nộp NS :		1.024.604.489	577.432.047	177,4
- Nộp thuế GTGT		1.019.604.489	572.432.047	
- Nộp thuế TNDN				
- Nộp thuế MB		5.000.000	5.000.000	
D NGHĨA VỤ VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG		Năm 2025	Năm 2024	Tỷ lệ %
* Tổng đã chi nộp BHXH, YT, TN, CĐ :		1.011.702.001	941.452.969	107,5
* Tổng đã chi trả NLĐ :		10.044.805.704	9.648.703.744	104,2
- Chi trả CBCNV		6.685.891.237	5.497.575.121	121,6
- Chi trả lao động thuê ngoài		3.358.914.467	4.151.128.623	80,9

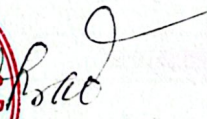
Quy Nhơn, ngày 1 tháng 5 năm 2026

Kế toán trưởng



Đặng Ngọc Vinh

Tổng Giám Đốc

Vũ Duy Bảo



PHIẾU BẦU CỬ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2026-2031)

Cơ sở: Đoàn Thế Hòa

Mã số: 01/DSMH

Số cổ phần được quyền bầu: $749.307 \times 3 = 2.247.921$ CP

DANH SÁCH BẦU CỬ

STT	Họ và tên	Số CP được bầu	Ghi chú
1	Đoàn Thế Hòa		
2	Vũ Duy Bảo		
3	Phạm Thị Thúy Phượng		

BAN KIỂM PHIẾU



PHIẾU BẦU CỬ

BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2026-2031)

Cơ sở: Đoàn Thế Hòa

Mã số: 01/DSMH

Số cổ phần được quyền bầu: $749.307 \times 3 = 2.247.921$ CP

DANH SÁCH BẦU CỬ

STT	Họ và tên	Số CP được bầu	Ghi chú
1	Phạm Việt Thành		
2	Nguyễn Văn Thành		
3	Võ Tấn Việt		

BAN KIỂM PHIẾU

CTY CP CƠ KHÍ & XD QUANG TRUNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



PHIẾU BẦU CỬ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2026-2031)

Cổ đông Đoàn Thể Hòa

Mã số: 01/DSMH

Số cổ phần được quyền bầu: $749.307 \times 3 = 2.247.921$ CP

DANH SÁCH BẦU CỬ

STT	Họ và tên	Số CP được bầu	Ghi chú
1			
2			
3			

BAN KIỂM PHIẾU

CTY CP CƠ KHÍ & XD QUANG TRUNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



PHIẾU BẦU CỬ

BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2026-2031)

Cổ đông Đoàn Thể Hòa

Mã số: 01/DSMH

Số cổ phần được quyền bầu: $749.307 \times 3 = 2.247.921$ CP

DANH SÁCH BẦU CỬ

STT	Họ và tên	Số CP được bầu	Ghi chú
1			
2			
3			

BAN KIỂM PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ & XÂY DỰNG QUANG TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Gia Lai, ngày tháng năm 2026

**GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

I. Những người ủy quyền:

Số TT	Họ và tên	Số cổ phần ủy quyền	Số CMND/CCCD
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
Tổng cộng:			

II. Người được ủy quyền:

Họ và tên :

CMND/CCCD số :

Nơi cấp :, cấp ngày :

Được quyền sử dụng số cổ phần trên để tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên - năm 2026 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung, tổ chức vào ngày tháng năm 2026.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

NGƯỜI ỦY QUYỀN

1.

2.

3.

4.

5.

6.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG
QUANG TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026



/NQ-ĐHĐCĐ

ĐẠI THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2026
(Theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15; Luật số 76/2025/QH15 ban hành ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hướng dẫn đi kèm.

- Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-BXD ngày 20/10/2005 của Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Cơ khí lắp máy và Xây dựng số 5 thuộc Tổng Công ty xây dựng Miền Trung thành Công ty Cổ phần.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung đã được sửa đổi, bổ sung hợp nhất nội dung và ban hành ngày 30/6/2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung thường niên năm 2021.

- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được lập ngày/6/2026,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thông qua nội dung không phân chia các quỹ theo qui định và không chia cổ tức năm 2025 do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 có lợi nhuận 1.814 triệu đồng, nhưng phải chuyển khoản lỗ năm 2022 : 1.744 triệu đồng, tính đến thời điểm 31/12/2025 còn lãi lũy kế : 70 triệu đồng (số cổ phần biểu quyết tán thành cổ phần đạt tỷ lệ %).

Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 (số cổ phần biểu quyết tán thành cổ phần đạt tỷ lệ %).

a). Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 với những chỉ tiêu chính như sau:



- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh :	28.391	Triệu đồng
- Tổng doanh thu :	28.391	Triệu đồng
- Tổng nộp Ngân sách :	1.024	Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế :	1.829	Triệu đồng
- Chuyển khoản lỗ năm 2022 :	1.744	Triệu đồng
- Còn lại lũy kế tính đến 31/12/2025 :	70	Triệu đồng
- Thu nhập bình quân :	8.704	Ng.Đồng/người/tháng
- Lao động :	64	Người
- Tổng quỹ lương :	10.044	Triệu đồng
<i>Trong đó:</i> + Tiền lương CBCNV-LĐ :	6.685	Triệu đồng
+ Tiền lương LĐ thuê ngoài :	3.359	Triệu đồng
- Vốn đầu tư phát triển :	175	Triệu đồng

b). Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh :	42.000	Triệu đồng
- Tổng doanh thu :	42.000	Triệu đồng
- Tổng nộp Ngân sách :	1.050	Triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	2.160	Triệu đồng
- Thu nhập bình quân :	9.140	Ng.Đồng/người/tháng
- Lao động :	65	Người
- Tổng quỹ lương :	10.639	Triệu đồng
<i>Trong đó:</i> + Tiền lương CBCNV-LĐ :	7.129	Triệu đồng
+ Tiền lương LĐ thuê ngoài :	3.510	Triệu đồng
- Dự kiến mức chia cổ tức (nếu có LN) :	10	%
- Vốn đầu tư phát triển :	1.000	Triệu đồng



Điều 3. Thông qua báo cáo thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty (số cổ phần biểu quyết tán thành cổ phần đạt tỷ lệ %).

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 đã được Ban kiểm soát Công ty thẩm định (số cổ phần biểu quyết tán thành cổ phần đạt tỷ lệ %).

Điều 5. Thông qua danh sách và kết quả bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2026-2031), theo đó những thành viên trúng cử vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2026-2031) bao gồm:

5.1. Hội đồng Quản trị với 03 thành viên sau:

1- Ông (Bà)

2- Ông (Bà)

3- Ông (Bà)

(số cổ phần biểu quyết tán thành cổ phần đạt tỷ lệ %)

5.2. Ban Kiểm soát Công ty với 03 thành viên sau:

1- Ông (Bà)

2- Ông (Bà)

3- Ông (Bà)

(số cổ phần biểu quyết tán thành cổ phần đạt tỷ lệ %).

Điều 6. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các Cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai theo đúng quy định hiện hành của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Công ty dự họp (được lấy ý kiến).
- Các Ông (Bà) thành viên HĐQT, BKS Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Chi bộ, Công đoàn Công ty.
- Đăng tin trang Website Công ty.
- Lưu VT, HS, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đoàn Thế Hòa



Quy Nhơn, ngày 10 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 NHIỆM KỲ (2021 - 2026)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung sửa đổi bổ sung hợp nhất ban hành ngày 30/6/2025;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung sửa đổi ban hành ngày 04/7/2016;
- Căn cứ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Quang Trung.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông-thường niên năm 2026 báo cáo kiểm tra thẩm định như sau

I. BAN KIỂM SOÁT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã bầu Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021 - 2026). Ngày 06/7/2021 Ban kiểm soát đã bầu Ông Phạm Việt Thành làm Trưởng ban kiểm soát Công ty. Ngày 22/6/2025 Ông Phạm Việt Thành đã làm đơn gửi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty xin thôi giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát vì một số lý do cá nhân và công việc chuyên môn. Được sự đồng ý của Hội đồng quản trị, ngày 28/6/2025 Ban kiểm soát đã họp bầu Ông Võ Tấn Việt làm Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cơ khí và Xây dựng Quang Trung, nhiệm kỳ (2021 - 2026) thay cho Ông Phạm Việt Thành.

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, 02 thành viên đang làm việc nghiệp vụ chuyên môn tại Công ty, 01 thành viên công tác ngoài Công ty, cho nên chưa có nhiều thời gian để tập trung vào công việc kiểm tra kiểm soát hết các mặt hoạt động của Công ty, còn có những hạn chế nhất định do điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro chưa thể lường trước được.

Năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra các mặt hoạt động của Công ty, thẩm định số liệu nội dung của báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận đơn thư, khiếu kiện phản ánh gì của người lao động và cổ đông Công ty.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ.

- Tổ chức họp HĐQT đánh giá kết luận một số nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trả lời bằng văn bản công văn số 31/CV-QT ngày 21/4/2025 cho nhóm 05 cổ đông về việc đề nghị họp ĐHĐCĐ bất thường.

- Ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT ngày 13/6/2025 thống nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Ban hành Nghị quyết số 45/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2025 thông qua kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.



- Họp HĐQT ngày 01/7/2025 thực hiện công tác miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành Công ty.
- Ban hành Nghị quyết số 46/NQ-HĐQT ngày 01/07/2025 kết quả thực hiện công tác miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành Công ty.
 - + Miễn nhiệm: Ông Đoàn Thế Hòa - Chủ tịch HĐQT thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
 - + Bổ nhiệm: Ông Vũ Duy Bảo - Phó Tổng Giám đốc giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty - Người đại diện theo pháp luật của Công ty kể từ ngày 01/7/2025.
- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 giao cho Lãnh đạo Công ty tổ chức thực hiện.

III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ.

- Triển khai các Nghị quyết của HĐQT để thực hiện.
- Xây dựng ban hành kế hoạch SXKD năm 2026 triển khai thực hiện
- Duy trì hoạt động hệ thống camera an ninh để theo dõi giám sát phục vụ công tác bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn tài sản Công ty.
- Sửa chữa thay lợp lại các mái tole nhà xưởng, nhà kho cho thuê có diện tích 2.500m²
- Thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, trích nộp các khoản bảo hiểm theo quy định..
- Quan tâm thường xuyên công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 Công ty đã ký kết thực hiện được những hợp đồng xây lắp có khối lượng giá trị lớn và cho thuê mặt bằng nhà kho, sân bãi hiện có để tăng doanh thu lợi nhuận cho Công ty.

Năm 2025, Công ty thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh % TH/KH
1	Giá trị SXKD	Tr.đ	42.000	28.391	67,6
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	42.000	28.391	67,6
	<i>Trong đó:</i>				
	* Doanh thu xây lắp (TK 51122)	Tr.đ	9.000	13.401	148,9
	* Doanh thu sp Cơ khí, KCT (TK 51121)	Tr.đ	31.500	8.709	27,6
	* Doanh thu bán sp, hàng hóa (TK 5111)	Tr.đ	1.500	3.347	223,1
	* Doanh thu cung cấp dịch vụ (TK 5113) (Cho thuê kho, bãi và tiền điện)	Tr.đ	0	2.934	
3	Tổng nộp ngân sách (Thuế GTGT, môn bài)	Tr.đ	700	1.024	146,2
4	Lợi nhuận trước thuế * Chuyển lỗ năm 2022	Tr.đ	2.160	1.829 - 1.744	84,6
5	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đ	9.450	10.044	106,2
	<i>Trong đó:</i>				
	* Quỹ tiền lương CBCNV	Tr.đ	5.940	6.685	112,5
	* Quỹ tiền lương lao động thuê ngoài	Tr.đ	3.510	3.359	95,6
6	Lao động bình quân trong Cty	Người	65	64	98,4
7	Thu nhập bình quân trong Cty (người/tháng)	1.000đ	7.750	8.704	112,3
8	Vốn đầu tư phát triển	Tr.đ	1.000	175	17,5

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. Việc lập Báo cáo tài chính:

- Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ Tài chính. Báo cáo gồm có: Bảng cân đối

kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bảng cân đối tài khoản, Bảng thuyết minh báo cáo tài chính.

- Hình thức kế toán: Chứng từ ghi sổ

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được tổng hợp từ 02 đơn vị: Văn phòng Công ty và Xí nghiệp Sản xuất và Thương mại Quang Trung,

2. Tình hình Tài sản, nguồn vốn Công ty: Căn cứ theo số liệu báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2025.

Đơn vị: Đồng

Stt	NỘI DUNG	Đầu năm 2025	Cuối năm 2025	Tỷ lệ % so sánh
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	33.985.046.123	52.056.028.629	153,2
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.742.079.733	623.745.680	
1	Tiền	2.742.079.733	623.745.680	
2	Các khoản tương đương tiền	0	0	
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.500.000.000	1.500.000.000	
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	17.923.102.900	18.229.777.103	
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	13.610.136.118	9.176.672.605	
	<i>Trong đó:</i>			
	- Văn phòng Công ty	13.079.276.630	8.351.250.879	
	- Xí nghiệp SX và TM	530.859.488	825.421.726	
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	263.551.790	2.278.092.778	
	<i>Trong đó:</i>			
	- Văn phòng Công ty	29.643.670	2.277.109.286	
	- Xí nghiệp SX và TM	233.908.120	983.492	
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	0	0	
4	Phải thu theo tiến độ kế hoạch HD XD	0	0	
5	Phải thu ngắn hạn khác (Nợ TK 1388, TK 141, TK 33888)	787.946.849	3.580.529.077	
	<i>Trong đó:</i>			
	- Văn phòng Công ty	669.801.211	3.380.977.526	
	- Xí nghiệp SX và TM	118.145.638	199.551.551	
6	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(3.561.988.991)	(3.628.974.491)	
	<i>Trong đó:</i>			
	- Văn phòng Công ty	(3.446.841.811)	(3.446.841.811)	
	- Xí nghiệp SX và TM	(115.147.180)	(182.132.680)	
7	Tài sản thiếu chờ xử lý	6.823.457.134	6.823.457.134	
IV	Hàng tồn kho	11.743.947.204	30.031.536.500	
1.1	Nguyên liệu, vật liệu	607.787.954	605.814.932	
1.2	Công cụ, dụng cụ	160.298.803	158.741.895	
1.3	Chi phí SXKD dở dang	10.205.220.713	28.739.880.197	
1.4	Thành phẩm	237.290.691	191.903.260	
1.5	Hàng hóa	533.349.043	335.196.216	
V	Tài sản ngắn hạn khác	75.916.286	1.670.969.346	
1	Thuế GTGT được khấu trừ	75.916.286	1.670.969.346	
	<i>Trong đó:</i>			
	- Văn phòng Công ty		1.532.073.729	
	- Xí nghiệp SX và TM		138.895.617	
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	12.186.314.226	13.111.568.377	107,6
I	Các khoản phải thu dài hạn	1.146.328.529	1.213.314.029	

N: 410
CC
CỔ
ĐƠN VỊ
QUANG
TRUNG

1	Phải thu dài hạn khách hàng <i>Trong đó:</i> - Văn phòng Công ty - Xí nghiệp SX và TM	1.146.328.529 1.031.181.349 115.147.180	1.213.314.029 1.031.181.349 182.132.680	
II	Tài sản cố định	4.527.031.085	3.925.974.736	
1	Tài sản cố định hữu hình	4.527.031.085	3.925.974.736	
1.1	Nguyên giá	22.434.228.645	22.434.228.645	
1.2	Giá trị hao mòn lũy kế	(17.907.197.560)	(18.508.253.909)	
1.3	Giá trị còn lại	4.527.031.085	3.925.974.736	
III	Tài sản dở dang dài hạn	148.940.133	148.940.133	
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	2.491.524.869	2.481.524.869	
1	Đầu tư vào Công ty con - Cty TNHH MTV SX VLXD K.Nung Q.Trung	5.000.000.000	5.000.000.000	
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	10.000.000	0	
3	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn - Cty TNHH MTV SX VLXD K.Nung Q.Trung	- 2.518.475.131	- 2.518.475.131	
V	Tài sản dài hạn khác	3.872.489.610	5.341.814.610	
1	Chi phí trả trước dài hạn <i>Trong đó:</i> - Văn phòng Công ty - Xí nghiệp SX và TM	3.872.489.610 3.839.925.752 32.563.858	5.341.814.610 5.321.653.777 20.160.833	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		46.171.360.349	65.167.597.006	141,1
C	NỢ PHẢI TRẢ	23.736.005.578	41.399.231.659	174,4
I	Nợ ngắn hạn	23.736.005.578	41.399.231.659	
1	Phải trả người bán ngắn hạn <i>Trong đó:</i> - Văn phòng Công ty - Xí nghiệp SX và TM	3.232.606.820 2.391.525.471 841.081.349	5.730.762.328 4.386.579.493 1.344.182.835	
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn <i>Trong đó:</i> - Văn phòng Công ty - Xí nghiệp SX và TM	15.225.174.887 6.263.734.052 8.961.440.835	31.793.348.571 29.414.375.005 2.378.973.566	
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	155.552.714	302.217.101	
4	Phải trả người lao động	309.662.020	293.124.854	
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	28.782.372	0	
6	Phải trả ngắn hạn khác	2.919.679.009	2.455.886.288	
6.1	Kinh phí Công đoàn (TK 3382)	175.244.203	210.763.099	
6.2	Bảo hiểm xã hội (TK 3383)	12.793.726	46.726.076	
6.3	Bảo hiểm y tế (TK 3384)	368.550	0	
6.4	Bảo hiểm thất nghiệp (TK 3386)	204.750	0	
6.5	Cổ tức phải trả cổ đông (Có TK 33885)	33.672.040	33.672.040	
6.6	Phải thu khác (Có TK 1388)	951.271.825	418.601.158	
6.7	Phải trả khác (Có TK 33888)	63.114.652	63.114.652	
6.8	Tài sản thừa chờ giải quyết (Có TK 3381) (Của Xí nghiệp SX và TM Quang Trung)	1.683.009.263	1.683.009.263	
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn - Vay Công đoàn Công ty	9.000.000	9.000.000	
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn <i>Trong đó:</i> - Văn phòng Công ty - Xí nghiệp SX và TM	1.103.517.258 809.797.170 293.720.088	387.765.065 0 387.765.065	
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	752.030.498	427.127.452	
II	Nợ dài hạn	0	0	

1	Phải trả người bán dài hạn	0	0	
2	Người mua trả tiền trước dài hạn	0	0	
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	22.435.354.771	23.768.365.347	105,9
1	Vốn góp của chủ sở hữu	9.900.000.000	9.900.000.000	
2	Quỹ đầu tư phát triển	13.678.970.241	13.678.970.241	
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	106.643.389	106.643.389	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	- 1.250.258.859	82.751.717	
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	46.171.360.349	65.167.597.006	141,1

3. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Stt	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần về bán hàng hóa, DV	35.516.844.185	28.391.808.763	79,9
2	Giá vốn hàng bán	31.810.993.899	23.781.834.894	74,8
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng hóa, DV	3.705.850.286	4.609.973.869	124,3
4	Doanh thu hoạt động tài chính	61.640.841	46.646.550	
5	Chi phí hoạt động tài chính	0	6.461.421	
6	Chi phí bán hàng	504.546.585	261.073.276	
7	Chi phí quản lý DN	3.286.338.305	3.614.314.817	109,9
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	-23.393.763	774.770.905	
9	Thu nhập khác	2.105.863.963	1.059.680.191	
10	Chi phí khác	18.329.651	4.842.710	
11	Lợi nhuận khác	2.087.534.312	1.054.837.481	
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.064.140.549	1.829.608.386	88,6
	* Chuyển lỗ năm 2022 (Xong)	-2.064.140.549	-1.744.402.354	
13	Thuế TNDN	0	14.485.025	
14	Lợi nhuận sau thuế	0	70.721.007	

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp cấp trên:

Năm 2025, Công ty thực hiện các khoản nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, nộp các khoản bảo hiểm để giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động.

Stt	Nội dung	Đã nộp
I	Nghĩa vụ đã nộp ngân sách Nhà nước	1.019.604.489
1	Thuế GTGT	1.019.604.489
2	Thuế TNDN	0
3	Thuế môn bài	5.000.000
II	Nghĩa vụ đã nộp đối với người lao động	1.011.702.001
1	Kinh phí Công đoàn	33.770.000
2	Bảo hiểm xã hội	927.176.890
3	Bảo hiểm Y tế	32.667.417
4	Bảo hiểm thất nghiệp	18.087.694

5. Cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán và hiệu quả kinh doanh.

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
I	Về cơ cấu nguồn vốn:		
1	<u>Nợ phải trả</u>	<u>23.736.005.578</u>	<u>41.399.231.659</u>
	<u>Tổng nguồn vốn</u>	<u>46.171.360.349</u>	<u>65.167.597.006</u>
		51,4 %	62,52 %
2	<u>Vốn chủ sở hữu</u>	<u>22.435.354.771</u>	<u>23.768.365.347</u>

1024
ING
PHÁ
XÂY.
TRU
ÁCT!

	Tổng nguồn vốn	46.171.360.349 48,59 %	65.167.597.006 36,47%
II	Về khả năng thanh toán:		
1	Thanh toán nhanh:		
	Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	22.241.098.916	22.024.492.129
	Nợ ngắn hạn	23.736.005.578	41.399.231.659
		0,94 lần	0,53 lần
2	Thanh toán hiện hành:		
	Tài sản ngắn hạn	33.985.046.123	52.056.028.629
	Nợ ngắn hạn	23.736.005.578	41.399.231.659
		1,43 lần	1,25 lần

IV. NHẬN XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Nhận xét:

Ban kiểm soát lập báo cáo thẩm định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được căn cứ theo nội dung, số liệu của Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, phương hướng kế hoạch năm 2026 và báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 của Công ty CP Cơ khí và Xây dựng Quang Trung đã được Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty ký sao gửi cho Ban kiểm soát.

Báo cáo đã phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty.

Năm 2025 hoạt động SXKD Công ty có lợi nhuận trước thuế: 1.829.608.386đ, bù lỗ cho năm 2022: 1.744.402.354đ, lợi nhuận sau thuế: 70.721.007đ sau khi nộp thuế TNDN 14.485.025đ.

Khoản bù lỗ, năm 2021 kiểm toán đã xuất toán chi phí dở dang còn treo cho các công trình đã xuất hết doanh thu của Xí nghiệp Tư vấn Thiết kế và XD Quang Trung:

- + Công trình Bông Sơn: 2.669.991.158đ
- + Công trình Nhơn Hòa giai đoạn 2: 1.980.646.371đ
- + Công trình Nhơn Hội giai đoạn 2: 1.678.319.640đ
- + Công trình Nhơn Hòa: 1.888.951.456đ

Cộng: 8.217.908.625đ

Kể từ năm 2022 đến năm 2025, Công ty hoạt động SXKD có lợi nhuận, đã bù lỗ và không chia cổ tức cho cổ đông, cụ thể như sau:

- + Năm 2022 bù lỗ: 2.595.223.989đ
- + Năm 2023 bù lỗ : 1.814.141.733đ
- + Năm 2024 bù lỗ: 2.064.140.549đ
- + Năm 2025 bù lỗ : 1.744.402.354đ

Cộng: 8.217.908.625đ

2. Đề nghị:

- Để giữ vững ổn định tình hình Công ty, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 đạt hiệu quả theo kế hoạch đề ra, Lãnh đạo Công ty cần tiếp tục nâng cao chất lượng trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh cho phù hợp để xí nghiệp trực thuộc, phòng ban Công ty cùng nhau phối hợp thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng, tạo mối quan hệ hợp tác với các đơn vị để mở rộng thị trường sản xuất kinh doanh, tăng doanh thu, có lợi nhuận, tạo việc làm thường xuyên cho người lao động.

- Thường xuyên kiểm tra các mặt hoạt động của các phòng ban Công ty, đơn vị trực thuộc, thực hiện sự tuân thủ các quy trình, quy định liên quan để giảm thiểu những sai sót rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh để xử lý kịp thời.

- Cùng cố lại năng lực tài chính, chủ động nguồn vốn để đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, nhất là những khoản chi phí quản lý, kiểm tra chi phí vật tư đầu vào, sản phẩm đầu ra, hạ giá thành sản phẩm để tạo thế cạnh tranh với thị trường bên ngoài.

- Tăng cường hơn nữa công tác thu hồi công nợ, nhất là những khoản công nợ khó đòi chậm thanh toán, tập hợp đầy đủ các hồ sơ chứng từ kế toán liên quan, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp để khởi kiện ra Tòa.

- Thực hiện nhanh công tác nghiệm thu bàn giao hạng mục công trình hoàn thành, lập hồ sơ thanh quyết toán đề nghị Chủ đầu tư thanh toán kịp thời để thu hồi vốn.

- Thực hiện công tác kiểm kê định kỳ hàng năm về tài sản, vật tư, sản phẩm, hàng hóa, chi phí dở dang để xác định giá trị thực tế hàng tồn kho, tài sản hiện có và xử lý kịp thời những rủi ro, hao hụt thất thoát trong kinh doanh. .

- Sửa đổi, bổ sung ban hành các quy định, quy chế trong công tác quản lý, tài chính của Công ty, phù hợp theo từng thời điểm để có cơ sở thực hiện và xử lý.

- Cung cấp đầy đủ kịp thời các tài liệu, văn bản liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhất là báo cáo tài chính quyết toán quý, năm cho Ban kiểm soát để nắm bắt được tình hình tài chính của đơn vị, báo cáo phản ánh kịp thời cho Hội đồng quản trị, cho cổ đông Công ty.

V. NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026.

Để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế làm việc của Ban kiểm soát. Kế hoạch hoạt động trong năm 2026 của Ban kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

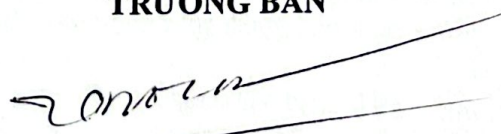
- Thẩm định báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2026 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 của Công ty.

- Thực hiện các mặt công tác liên quan khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Điều lệ hoạt động Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo thẩm định năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn !

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



VÕ TẤN VIỆT

Nơi gửi:

- HĐQT Cty.
- Các cổ đông Cty
- Thành viên BKS
- Lưu BKS